

Nhận xét của giáo viên:

PHẦN 1: TRẮC NGHIỆM**Bài 1. Khoanh vào chữ cái đặt trước kết quả đúng:**

a) Số có hai chữ số khác nhau bé nhất là:

- A. 11 B. 10 C. 12 D. 21

b) Số tròn chục bé nhất có hai chữ số là:

- A. 10 B. 0 C. 20 D. 11

c) Sắp xếp các số 40, 12, 85, 29 theo thứ tự **giảm dần**:

- A. 12, 29, 40, 85. B. 85, 40, 29, 12 C. 85, 29, 40, 12

d) Điền dấu (>, <, =) vào chỗ chấm: 47. 58

- A. > B. < C. = D. Không có dấu

Bài 2. Khoanh vào chữ cái đặt trước kết quả đúng:a) Số **75** đọc là:

- A. Bảy năm B. Bảy mươi năm C. Bảy mươi lăm D. Bảy lăm

b) Số "**Sáu mươi một**" viết là:

- A. 601 B. 16 C. 60 D. 61

Bài 3. Khoanh vào chữ cái đặt trước kết quả đúng:a) Kết quả phép tính: $9 - 4 + 5 = \dots$

- A. 0 B. 10 C. 9 D. 8

b) Số điền vào chỗ chấm là: $59 < \dots < 61$

- A. 58 B. 59 C. 60 D. 62

Bài 4. Quan sát hình ảnh và cho biết ai là người có chiều cao cao nhất trong gia đình?

- A. Người mẹ B. Người bố C. Con gái (mặc váy kẻ ngang) D. Con trai

PHẦN 2: TỰ LUẬN

Bài 1. Tính:

$3 + 7 = \dots\dots\dots$

$10 - 8 = \dots\dots\dots$

$4 + 4 - 2 = \dots\dots\dots$

$9 - 5 + 6 = \dots\dots\dots$

Bài 2. Điền dấu (>, <, =) thích hợp vào chỗ chấm:

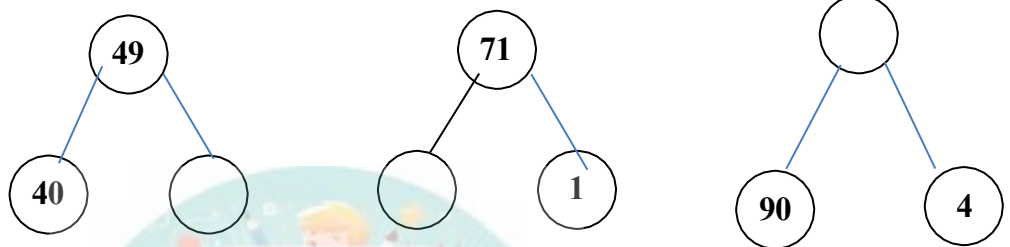
$89 \dots\dots\dots 98$

$5 + 5 \dots\dots\dots 10 + 0$

$32 \dots\dots\dots 23$

$9 - 3 \dots\dots\dots 2 + 3$

Bài 3. Số ?



Bài 4.

a) Dựa vào tranh vẽ, viết phép tính thích hợp:



$\square \square \square = \square$